

Số: QĐ/THCS DX

Gia lâm, ngày 03 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc công bố công khai dự toán thu - chi ngân sách năm 2022**  
**của Trường THCS Dương Xá**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS DƯƠNG XÁ**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 sửa đổi bổ sung một số điều của thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ tài chính hướng dẫn công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách và các tổ chức ngân sách được nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ vào Quyết định số 8899/QĐ-UBND ngày 22/12/2021 của UBND Huyện Gia lâm về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch kinh tế- xã hội và dự toán chi NSNN năm 2022;

Căn cứ vào Quy định công khai tài chính của trường THCS Dương Xá;  
Xét đề nghị của bộ phận tài vụ trường THCS Dương Xá.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu dự toán chi ngân sách năm 2022 của Trường THCS Dương Xá.

(Theo biểu số 02 đính kèm).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Bộ phận tài vụ, các tổ chuyên môn, cán bộ, giáo viên, nhân viên Trường THCS Dương Xá thực hiện Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Phòng TC-KH;
- Lưu: VT.



**Phùng Thị Minh Liễu**

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018 ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ Tài chính

**TRƯỜNG THCS DƯƠNG XÁ**

**Chương: 022**

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2022**

(Kèm theo Quyết định số 08/QĐ- THCS DX ngày 3/01/2022 của trường THCS Dương Xá)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: đồng

TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
<b>A</b>	<b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b>	<b>2.685.700.000</b>
<b>I</b>	<b>Số thu phí, lệ phí</b>	<b>2.685.700.000</b>
1	Học phí	581.000.000
2	Học mô hình	643.950.000
3	Học thêm	1.323.000.000
4	Chăm sóc bán trú	128.250.000
5	Trang thiết bị bán trú	9.500.000
<b>II</b>	<b>Chi từ nguồn thu phí được để lại</b>	<b>2.685.700.000</b>
1	Học phí	581.000.000
2	Học mô hình	643.950.000
3	Học thêm	1.323.000.000
4	Chăm sóc bán trú	128.250.000
5	Trang thiết bị bán trú	9.500.000
<b>III</b>	<b>Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước</b>	<b>0</b>
<b>B</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>	<b>8.070.000.000</b>
<b>I</b>	<b>Nguồn ngân sách trong nước</b>	<b>8.070.000.000</b>
<b>1</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>	
<b>2</b>	<b>Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ</b>	
<b>3</b>	<b>Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề</b>	<b>8.070.000.000</b>
3.1	<i>Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên</i>	8.070.000.000
<b>4</b>	<b>Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình</b>	
<b>5</b>	<b>Chi bảo đảm xã hội</b>	
<b>6</b>	<b>Chi hoạt động kinh tế</b>	
<b>7</b>	<b>Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường</b>	
<b>8</b>	<b>Chi sự nghiệp văn hóa thông tin</b>	
<b>9</b>	<b>Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn</b>	
<b>10</b>	<b>Chi sự nghiệp thể dục thể thao</b>	
<b>II</b>	<b>Nguồn vốn viện trợ</b>	
<b>III</b>	<b>Nguồn vay nợ nước ngoài</b>	

Dương Xá, ngày 3 tháng 01 năm 2022



**Phùng Thị Minh Liễu**